

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CT1332N512	Trần Thúy Hải	CT1332N2	120	109	1.83	KL327 KL370	Luật đất đai Luận văn tốt nghiệp - Luật	3 10		TN3213N	181 181	F F
2	CT1332N519	Lâm Thị Hồng Muội	CT1332N2	120	114	1.96	KL375 KL115 ML011	Công pháp quốc tế Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3 2 3		TN3213N		
3	CT1332N525	Trương Thị Yến Ngọc	CT1332N2	120	118	2.00	KL333 KL375	Luật thương mại quốc tế Công pháp quốc tế	2 3		TN3213N	181	F
4	CT1332N529	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	CT1332N2	120	120	1.79	KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2		TN3213N	171	F
5	CT1332N539	Nguyễn Ngọc Thắng	CT1332N2	120	112	1.93	KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10		TN3213N	181	I
6	CT1332N548	Bạch Thị Vân Anh	CT1332N2	120	70	1.69	KL353 KL383 KL115 KL333 KL370 KL371 KL377 KL301 KL302 KL375 KL378 KL114 KL328 KL382 KL305 KL365 KL327 KL335	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC Quản lý nhà nước về hộ tịch Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Luật thương mại quốc tế Luận văn tốt nghiệp - Luật Luật tố tụng hình sự Pháp luật về xây dựng Luật hiến pháp 1 Luật hiến pháp 2 Công pháp quốc tế Luật hành chính 3 Soạn thảo văn bản pháp luật Luật môi trường Tổ chức công sở và nhân sự hành chính Luật hành chính đô thị Pháp luật về thanh tra Luật đất đai Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2 2 2 2 10 2 2 2 2 3 2 2 2 2 2 2 2 3 2	4, 6	TN3213N	171 171 171 172 181 162 172 153 152 172 162 161 171 171 171 171 162 172	F F F F F F F F F F F F F F F F F F
7	CT1332N549	Lê Việt Anh	CT1332N2	120	116	1.89	KL333 KL115 KL305	Luật thương mại quốc tế Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Luật hành chính đô thị	2 2 2		TN3213N	172 171 171	F F F
8	CT1332N553	Nguyễn Hồng Y Băng	CT1332N2	120	101	1.81	KL383 KL105	Quản lý nhà nước về hộ tịch Luật so sánh	2 2	4	TN3213N	171 162	F F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
8	CT1332N553	Nguyễn Hồng Y Băng	CT1332N2	120	101	1.81	KL370 KL328 KL371	Luận văn tốt nghiệp - Luật Luật môi trường Luật tổ tụng hình sự	10 2 2		TN3213N	171 172	F F
9	CT1332N557	Nguyễn Huỳnh Thành Công	CT1332N2	120	65	1.48	KL301 ML011 KL102 KL302 ML006 TN033 KL370 KL803 TN011 KL101 KL305 KL113 KL333 KL371 TN034 KL353 KL375 KL114 KL378	Luật hiến pháp 1 Đường lối cách mạng của ĐCSVN Lý luận nhà nước và pháp luật 2 Luật hiến pháp 2 Tư tưởng Hồ Chí Minh Tin học căn bản Luận văn tốt nghiệp - Luật Anh văn căn bản 3 (*) Thống kê xã hội học Lý luận nhà nước và pháp luật 1 Luật hành chính đô thị Lịch sử nhà nước và pháp luật Luật thương mại quốc tế Luật tổ tụng hình sự TT. Tin học căn bản Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC Công pháp quốc tế Soạn thảo văn bản pháp luật Luật hành chính 3	2 3 2 2 2 1 10 3 2 2 2 2 2 2 2 2 3 2 2 2	2, 3, 4, 7	TN3213N	161 152 152 181 152 151 151 171 142 172 162 171 172 161 162	F F F F F F F F F F F F F F F F F F F F
10	CT1332N560	Võ Thị Hoàng Dung	CT1332N2	120	119	1.86	KL124	Luật tài chính nhà nước	3		TN3213N	162	F
11	CT1332N562	Nguyễn Quốc Dũng	CT1332N2	120	103	1.81	KL370 KL333 KL115 KL383	Luận văn tốt nghiệp - Luật Luật thương mại quốc tế Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Quản lý nhà nước về hộ tịch	10 2 2 2	7	TN3213N	181 172 173 171	F F F F
12	CT1332N564	Nguyễn Minh Dũng	CT1332N2	120	123	1.82					TN3213N		
13	CT1332N567	Phùng Văn Định	CT1332N2	120	122	2.08	KL802	Anh văn căn bản 2 (*)	3		TN3213N	151	F
14	CT1332N568	Huỳnh Minh Đức	CT1332N2	120	107	1.82	KL304 KL370 KL115 KL333	Luật hành chính 2 Luận văn tốt nghiệp - Luật Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Luật thương mại quốc tế	2 10 2 2		TN3213N	161 181 171 172	F I F F
15	CT1332N570	Võ Thị Cẩm Giang	CT1332N2	120	53	1.73	KL118 KL302 KL370	Luật hình sự phần chung Luật hiến pháp 2 Luận văn tốt nghiệp - Luật	2 2 10	1, 6, 7	TN3213N	152 152 181	F F F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
15	CT1332N570	Võ Thị Cẩm Giang	CT1332N2	120	53	1.73	KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2		TN3213N	152	F
							KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2			171	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			161	F
							TN011	Thống kê xã hội học	2			151	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			171	F
							KL303	Luật hành chính 1	2			152	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL124	Luật tài chính nhà nước	3			162	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			171	F
							KL301	Luật hiến pháp 1	2			151	F
							KL327	Luật đất đai	3			162	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
							KL371	Luật tố tụng hình sự	2			162	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
							KL378	Luật hành chính 3	2			162	F
							ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			152	F
16	CT1332N575	Ngô Anh Hoa	CT1332N2	120	74	1.63	KL333	Luật thương mại quốc tế	2	4, 6, 7	TN3213N	172	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
							KL803	Anh văn căn bản 3 (*)	3			152	F
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2			161	F
							KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2			152	F
							KL327	Luật đất đai	3			162	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa	3			151	F
							KL302	Mác-Lênin 2	2			152	F
							KL375	Luật hiến pháp 2	3			172	F
							KL383	Công pháp quốc tế	2			171	F
								Quản lý nhà nước về hộ tịch					
17	CT1332N580	Kha Mỹ Hương	CT1332N2	120	116	2.13	KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10		TN3213N		
18	CT1332N583	Võ Hoàng Khanh	CT1332N2	120	67	1.74	KL124	Luật tài chính nhà nước	3	6	TN3213N	162	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Trang 4

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
18	CT1332N583	Võ Hoàng Khanh	CT1332N2	120	67	1.74	KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10		TN3213N	181	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
							KL371	Luật tố tụng hình sự	2			162	F
							KL122	Luật hôn nhân và gia đình	2			161	F
							KL301	Luật hiến pháp 1	2			153	F
							KL327	Luật đất đai	3			162	F
							KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2			171	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			171	F
							KL304	Luật hành chính 2	2			161	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			171	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			161	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL378	Luật hành chính 3	2			162	F
19	CT1332N589	Hà Thanh Liêm	CT1332N2	120	122	1.88					TN3213N		
20	CT1332N590	Lý Khánh Linh	CT1332N2	120	122	1.91					TN3213N		
21	CT1332N592	Võ Ngọc Yến Linh	CT1332N2	120	65	1.83	KL124	Luật tài chính nhà nước	3			162	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL371	Luật tố tụng hình sự	2			162	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL327	Luật đất đai	3			162	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL101	Lý luận nhà nước và pháp luật 1	2			151	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2	4, 6, 7	TN3213N	171	F
							KL105	Luật so sánh	2			162	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			162	F
							KL301	Luật hiến pháp 1	2			151	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							TN011	Thống kê xã hội học	2			151	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Trang 5

[illegible]

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Trang 6

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
30	CT1332N618	Võ Thị Huỳnh Như	CT1332N2	120	35	1.48	KL378	Luật hành chính 3	2		TN3213N	162	F
							KL803	Anh văn căn bản 3 (*)	3			152	F
							KL101	Lý luận nhà nước và pháp luật 1	2			151	F
							KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2			152	F
							KL105	Luật so sánh	2			162	F
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2			161	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			161	F
							KL124	Luật tài chính nhà nước	3			162	F
							KL304	Luật hành chính 2	2			161	F
							TN011	Thống kê xã hội học	2			151	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2			171	F
							KL801	Anh văn căn bản 1 (*)	4			142	F
31	CT1332N619	Đỗ Thị Mỹ Nương	CT1332N2	120	73	1.74	KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
							KL378	Luật hành chính 3	2			162	F
							KL327	Luật đất đai	3			162	F
							KL304	Luật hành chính 2	2			161	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL371	Luật tố tụng hình sự	2			162	F
							KL105	Luật so sánh	2			162	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2	5, 6	TN3213N	171	F
							KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2			171	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			171	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
32	CT1332N623	Đoàn Hoàng Phúc	CT1332N2	120	103	2.07	KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			161	F
							KL374	Luật tố tụng dân sự	2		TN3213N	162	F
							KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2			172	F
							KL327	Luật đất đai	3			172	F
33	CT1332N632	Phạm Ngọc Tài	CT1332N2	120	79	1.85	KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2	1, 4, 6	TN3213N	152	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Trang 7

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
33	CT1332N632	Phạm Ngọc Tài	CT1332N2	120	79	1.85	TN011	Thống kê xã hội học	2		TN3213N	151	F
							KL327	Luật đất đai	3			162	F
							KL371	Luật tổ tụng hình sự	2			162	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
							KL301	Luật hiến pháp 1	2			153	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			161	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL378	Luật hành chính 3	2			162	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
34	CT1332N634	Trần Duy Tân	CT1332N2	120	92	1.81	KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2	7	TN3213N	152	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL301	Luật hiến pháp 1	2			153	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2			161	F
							KL802	Anh văn căn bản 2 (*)	3			151	F
							KL124	Luật tài chính nhà nước	3			162	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL327	Luật đất đai	3			172	F
35	CT1332N636	Bùi Nguyễn Trung Thành	CT1332N2	120	68	1.72	KL378	Luật hành chính 3	2	2, 3, 4, 5, 6	TN3213N	162	F
							KL105	Luật so sánh	2			162	F
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2			161	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			171	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL327	Luật đất đai	3			162	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL122	Luật hôn nhân và gia đình	2			161	F
							TN011	Thống kê xã hội học	2			151	F
							KL301	Luật hiến pháp 1	2			151	F
							KL374	Luật tổ tụng dân sự	2			162	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
							KL371	Luật tổ tụng hình sự	2			162	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Trang 8

[illegible]

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Trang 9

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
42	CT1332N655	Trần Thị Phương Trang	CT1332N2	120	53	1.65	KL802	Anh văn căn bản 2 (*)	3		TN3213N	151	F
43	CT1332N656	Hồ Bảo Trân	CT1332N2	120	89	1.87	KL302	Luật hiến pháp 2	2	6, 7	TN3213N	163	F
							KL371	Luật tố tụng hình sự	2			162	F
							KL803	Anh văn căn bản 3 (*)	3			152	F
							KL802	Anh văn căn bản 2 (*)	3			151	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL118	Luật hình sự phản chung	2			152	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
44	CT1332N660	Phùng Quang Triết	CT1332N2	120	116	1.80	KL375	Công pháp quốc tế	3		TN3213N	172	F
							KL301	Luật hiến pháp 1	2			153	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL378	Luật hành chính 3	2			162	F
45	CT1332N662	Võ Thị Phương Trinh	CT1332N2	120	109	1.91	KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10		TN3213N	181	F
							KL327	Luật đất đai	3			173	F
46	CT1332N663	Nguyễn Phương Trí	CT1332N2	120	112	2.54	KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10		TN3213N	181	F
47	CT1332N664	Nguyễn Xuân Trí	CT1332N2	120	121	2.22	KL802	Anh văn căn bản 2 (*)	3		TN3213N	151	F
48	CT1332N670	Trần Anh Tuấn	CT1332N2	120	89	1.89	KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2	1, 6	TN3213N	171	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			171	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2			171	F
							KL302	Luật hiến pháp 2	2			152	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
49	CT1332N676	Lê Ánh Xuân	CT1332N2	120	122	2.14	KL105	Luật so sánh	2		TN3213N		
50	CT1332N677	Lê Thị Mỹ Xuyên	CT1332N2	120	112	2.24	KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10		TN3213N		
51	CT1332N679	Nguyễn Thị Mỹ Á	CT1332N2	120	115	2.12	KL375	Công pháp quốc tế	3		TN3213N	172	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			173	F
							KL802	Anh văn căn bản 2 (*)	3			151	F
52	CT1332N741	Trương Hoàng Huy	CT1332N2	120	44	1.90	KL101	Lý luận nhà nước và pháp luật 1	2	2, 3, 4, 5, 6, 7	TN3213N	151	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			161	F
							TN011	Thống kê xã hội học	2			151	F
							KL105	Luật so sánh	2			162	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N2

Trang 10

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
52	CT1332N741	Trương Hoàng Huy	CT1332N2	120	44	1.90	KL333	Luật thương mại quốc tế	2		TN3213N	172	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL378	Luật hành chính 3	2			162	F
							KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2			171	F
							KL802	Anh văn căn bản 2 (*)	3			151	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL803	Anh văn căn bản 3 (*)	3			152	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL371	Luật tố tụng hình sự	2			162	F
							KL374	Luật tố tụng dân sự	2			162	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			171	F
							ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			152	F
							KL129	Luật thương mại	4			161	F
							KL301	Luật hiến pháp 1	2			153	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			171	F
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2			161	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
53	CT1332N810	Nguyễn Thị Yến	CT1332N2	120	113	2.04	KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10		TN3213N		

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018

Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1532Q1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CT1532Q001	Nguyễn Hữu Anh	CT1532Q1	99	87	1.84	KL370 KL331	Luận văn tốt nghiệp - Luật Tư pháp quốc tế 1	10 2		TN3215Q	181 172	F F
2	CT1532Q005	Trần Quốc Cường	CT1532Q1	99	99	1.96					TN3215Q		
3	CT1532Q006	Ngô Thúy Diễm	CT1532Q1	99	32	1.97	KL218	Luật lao động 2	2		TN3215Q	171	F
							KL302	Luật hiến pháp 2	2			161	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL373	Luật tổ tụng dân sự 2	2			172	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			181	F
							KL132	Pháp luật thương mại 2	2			171	F
							KL210	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng	2			181	F
							KL315	Luật tổ tụng dân sự 1	2			171	F
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2			172	F
							KL401	Pháp luật về nhà ở	2			172	F
							KL115	Tội phạm học	2			172	F
							KL332	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2				
							KL344	Tư pháp quốc tế 2	2			162	F
							KL389	Bảo đảm nghĩa vụ	2			172	F
							KL309	Pháp luật về cạnh tranh	2			171	F
							KL331	Luật hình sự 3	2			172	F
							KL388	Tư pháp quốc tế 1	2			172	F
							KL124	Luật ngân hàng	3			171	F
							KL131	Luật tài chính nhà nước	2			162	F
							KL314	Pháp luật thương mại 1	2			181	F
							KL335	Luật tổ tụng hình sự 2	2			181	F
							KL353	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			171	F
							KL372	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			172	F
							KL333	Luật tổ tụng hình sự 1	2			172	F
							KL114	Luật thương mại quốc tế	2			162	F
							KL327	Soạn thảo văn bản pháp luật	3			171	F
4	CT1532Q010	Nguyễn Phúc Khang	CT1532Q1	99	97	2.55	KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2		TN3215Q	172	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1532Q1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm		
4	CT1532Q010	Nguyễn Phúc Khang	CT1532Q1	99	97	2.55					TN3215Q				
5	CT1532Q011	Đặng Công Khanh	CT1532Q1	99	85	2.28	KL315	Luật tố tụng dân sự 1	2		TN3215Q	171	F		
							KL124	Luật tài chính nhà nước	3						
							KL327	Luật đất đai	3						
							KL303	Luật hành chính 1	2						
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2						
KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2	171	F											
											172	F			
6	CT1532Q012	Huỳnh Trung Lập	CT1532Q1	99	89	2.82	KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10		TN3215Q	181	F		
7	CT1532Q016	Bùi Âm No	CT1532Q1	99	83	2.31	KL314	Luật tố tụng hình sự 2	2		TN3215Q	181	F		
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10						
							KL309	Luật hình sự 3	2						
							KL328	Luật môi trường	2						
											171	F			
8	CT1532Q019	Nguyễn Thanh Tấn	CT1532Q1	99	87	2.16	KL302	Luật hiến pháp 2	2		TN3215Q	161	F		
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10					181	F
9	CT1532Q021	Huỳnh Thị Phương Thảo	CT1532Q1	99	40	2.71	KL210	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng	2		TN3215Q	181	F		
							KL309	Luật hình sự 3	2						
							KL314	Luật tố tụng hình sự 2	2						
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2						
							KL124	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	3						
							KL388	Luật tài chính nhà nước	2						
							KL115	Luật ngân hàng	2						
							KL331	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2						
							KL332	Tư pháp quốc tế 1	2						
							KL370	Tư pháp quốc tế 2	10						
							KL373	Luận văn tốt nghiệp - Luật	2						
							KL132	Luật tố tụng dân sự 2	2						
							KL389	Pháp luật thương mại 2	2						
							KL328	Pháp luật về cạnh tranh	2						
							KL335	Luật môi trường	2						
							KL365	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2						
							KL327	Pháp luật về thanh tra	3						
							KL333	Luật đất đai	2						
							KL372	Luật thương mại quốc tế	2						
							KL386	Luật tố tụng hình sự 1	2						
							KL218	Pháp luật về nhà ở	2						
							KL315	Luật lao động 2	2						
							KL375	Luật tố tụng dân sự 1	2						
								Công pháp quốc tế	3					181	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1532Q1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
9	CT1532Q021	Huỳnh Thị Phương Thảo	CT1532Q1	99	40	2.71	KL401	Tội phạm học	2		TN3215Q	172	F
10	CT1532Q023	Ngô Quốc Thịnh	CT1532Q1	99	83	1.89	KL331	Tư pháp quốc tế 1	2		TN3215Q	181	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10				
							KL303	Luật hành chính 1	2				
							KL332	Tư pháp quốc tế 2	2				
11	CT1532Q029	Phạm Thị Trang	CT1532Q1	99	69	2.60	KL344	Bảo đảm nghĩa vụ	2		TN3215Q	162	F
							KL105	Luật so sánh	2			162	F
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2			162	F
							KL404	Luật hợp đồng thông dụng	2			162	F
							KL120	Luật hình sự 2	2			162	F
							KL322	Luật lao động 1	2			162	F
							KL131	Pháp luật thương mại 1	2			162	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL051	Quyền con người	2			162	F
							KL122	Luật hôn nhân và gia đình	2			162	F
							KL304	Luật hành chính 2	2			162	F
12	CT1532Q036	Nguyễn Xuân Ý	CT1532Q1	99	80	2.73	KL332	Tư pháp quốc tế 2	2		TN3215Q	172	F
							KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2				
							KL375	Công pháp quốc tế	3				
							KL314	Luật tố tụng hình sự 2	2				
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10				

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được
 Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018
 Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1308M1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CT1308M017	Nguyễn Hồng Thu Trúc	CT1308M1	120	120	2.42	NN223	Công nghệ sau thu hoạch ngũ cốc	2		TN0813M	172	F
2	CT1308M019	Nguyễn Duy An	CT1308M1	120	120	2.41	NN224	Công nghệ sau thu hoạch rau quả	2		TN0813M	171	F
3	CT1308M020	Nguyễn Thị Thúy An	CT1308M1	120	118	2.40	ML009 NN224	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1 Công nghệ sau thu hoạch rau quả	2 2		TN0813M	171	F
4	CT1308M022	Lê Duy Anh	CT1308M1	120	120	2.37	NN207	Dinh dưỡng người	2		TN0813M	161	F
5	CT1308M023	Lê Nguyễn Tuấn Anh	CT1308M1	120	116	2.26	TN002 NN207	Vi - Tích phân A2 Dinh dưỡng người	4 2		TN0813M	152 161	F F
6	CT1308M024	Nguyễn Khánh Dư	CT1308M1	120	107	2.00	ML011 NN223 NN207 NN224 TN002 NN219	Đường lối cách mạng của ĐCSVN Công nghệ sau thu hoạch ngũ cốc Dinh dưỡng người Công nghệ sau thu hoạch rau quả Vi - Tích phân A2 Công nghệ chế biến thủy và hải sản	3 2 2 2 4 2		TN0813M	161 172 161 171 152 172	F F F F F F
7	CT1308M025	Nguyễn Hoàng Giang	CT1308M1	120	114	2.05	NN223 NN224 TN002	Công nghệ sau thu hoạch ngũ cốc Công nghệ sau thu hoạch rau quả Vi - Tích phân A2	2 2 4		TN0813M	172 171 152	F F F
8	CT1308M028	Trần Út Hiền	CT1308M1	120	110	1.80	NN223 NN168 NN219 NN207 ML011	Công nghệ sau thu hoạch ngũ cốc Hóa học thực phẩm Công nghệ chế biến thủy và hải sản Dinh dưỡng người Đường lối cách mạng của ĐCSVN	2 3 2 2 3		TN0813M	172 171 172 161 161	F F F F F
9	CT1308M029	Dương Thanh Huy	CT1308M1	120	120	2.06	NN223	Công nghệ sau thu hoạch ngũ cốc	2		TN0813M	172	F
10	CT1308M031	Lê Song Lam	CT1308M1	120	114	2.24	NN001 NN181 ML010 TN002 TN013	Tin học căn bản Đồ án Công nghệ thực phẩm Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2 Vi - Tích phân A2 Đại số tuyến tính	1 2 3 4 2		TN0813M	142 172 151 152 152	F F F F F
11	CT1308M032	Trịnh Thị Phương Linh	CT1308M1	120	122	2.50	TN013 NN224	Đại số tuyến tính Công nghệ sau thu hoạch rau quả	2 2		TN0813M	152 171	F F
12	CT1308M034	Đinh Thị Thu Ngân	CT1308M1	120	117	2.12	NN224 NN223 NN001	Công nghệ sau thu hoạch rau quả Công nghệ sau thu hoạch ngũ cốc Tin học căn bản	2 2 1		TN0813M	171 172 142	F F F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1308M1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
12	CT1308M034	Đinh Thị Thu Ngân	CT1308M1	120	117	2.12					TN0813M		
13	CT1308M036	Phạm Ngọc Gia Ngân	CT1308M1	120	76	2.16	NN150	Đánh giá cảm quan sản phẩm	2		TN0813M	171	F
							NN181	Đồ án Công nghệ thực phẩm	2			172	F
							NN201	Kỹ thuật thực phẩm 1	3			163	F
							NN213	TT. Công nghệ thực phẩm (nhà máy)	3			172	I
							NN223	Công nghệ sau thu hoạch ngũ cốc	2			172	F
							NN125	Nhiệt kỹ thuật	2			181	F
							NN219	Công nghệ chế biến thủy và hải sản	2			172	F
							NN224	Công nghệ sau thu hoạch rau quả	2			171	F
							NN205	Kỹ thuật thực phẩm 3	2			171	F
							NN208	Máy chế biến thực phẩm	2			162	F
							TN002	Vi - Tích phân A2	4			152	F
							XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3				
							ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			152	F
							NN124	TT. Sinh hóa	1			152	F
							NN151	Phụ gia trong chế biến thực phẩm	2			162	F
							NN179	Vi sinh thực phẩm	2			162	F
							NN164	Đồ án Kỹ thuật thực phẩm	2			162	F
							TN013	Đại số tuyến tính	2			152	F
							XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4				
							NN221	Công nghệ rượu bia và nước giải khát	2			172	F
14	CT1308M038	Ngô Thị Hồng Nhung	CT1308M1	120	120	2.38	NN224	Công nghệ sau thu hoạch rau quả	2		TN0813M	171	F
15	CT1308M041	Trần Phong Phú	CT1308M1	120	118	2.44	NN207	Dinh dưỡng người	2		TN0813M	161	F
							ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2				
16	CT1308M042	Võ Thúy Quyên	CT1308M1	120	116	2.46	NN207	Dinh dưỡng người	2		TN0813M	161	F
							TN002	Vi - Tích phân A2	4				
17	CT1308M050	Nguyễn Đình Trương	CT1308M1	120	118	2.03	ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2		TN0813M	172	F
							NN223	Công nghệ sau thu hoạch ngũ cốc	2				

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được
Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018
Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1322M1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CT1122M024	Nguyễn Minh Khoa	CT1322M1	120	82	1.70	KT399	Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10	1, 2	TN2213M	181	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			181	F
							KT101	Kinh tế vi mô 1	3				
							KT431	Hành vi tổ chức	2				
							KT308	Quản trị tài chính	3			171	F
							KT363	Quản trị văn phòng	2			162	F
							KT320	Mô hình toán kinh tế	3			162	F
							KT443	Chuyên đề Quản trị kinh doanh	2			171	F
2	CT1322M017	Phan Thành Hiếu	CT1322M1	120	94	1.84	KT423	Quản trị nhân sự	2	1, 2	TN2213M	171	F
							KT443	Chuyên đề Quản trị kinh doanh	2			171	F
							ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa	3				
							KT324	Mác-Lênin 2	3			171	F
							KT320	Quản trị marketing	3			162	F
							KT399	Mô hình toán kinh tế	3			181	F
								Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10				
3	CT1322M018	Bùi Diệu Hoa	CT1322M1	120	116	2.07	KT360	Quản trị sản xuất	3		TN2213M	181	F
							KT322	Phân tích và thẩm định dự Án đầu tư	3			172	F
4	CT1322M023	Nguyễn Đức Huynh	CT1322M1	120	74	2.20	KT105	Toán kinh tế	3	1, 2	TN2213M	142	F
							KT423	Quản trị nhân sự	2			171	F
							KT360	Quản trị sản xuất	3			172	F
							KT443	Chuyên đề Quản trị kinh doanh	2			171	F
							KT108	Nguyên lý thống kê kinh tế	3			161	F
							KT399	Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10			181	F
							KT322	Phân tích và thẩm định dự Án đầu tư	3			172	F
							KT308	Quản trị tài chính	3			171	F
							KT324	Quản trị marketing	3			171	F
							KT346	Quản trị chiến lược	3			172	F
5	CT1322M026	Nguyễn Thị Minh Khanh	CT1322M1	120	84	1.86	KT320	Mô hình toán kinh tế	3	2	TN2213M	162	F
							KT322	Phân tích và thẩm định dự Án đầu tư	3			172	F
							KT346	Quản trị chiến lược	3			172	F
							KT103	Quản trị học	3			151	F
							KT360	Quản trị sản xuất	3			172	F
							KT802	Anh văn căn bản 2 (*)	3			151	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1322M1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
5	CT1322M026	Nguyễn Thị Minh Khanh	CT1322M1	120	84	1.86	KT101 KT399	Kinh tế vi mô 1 Luận văn tốt nghiệp - QTKD	3 10		TN2213M	152 181	F F
6	CT1322M027	Nguyễn Đăng Khoa	CT1322M1	120	56	1.99	KT105 KT320 KT399 KT346 KT423 TN034 KT108 KT101 KT106 KT308 KT322 KT324 KT443 KT801 ML010 KT360	Toán kinh tế Mô hình toán kinh tế Luận văn tốt nghiệp - QTKD Quản trị chiến lược Quản trị nhân sự TT. Tin học căn bản Nguyên lý thống kê kinh tế Kinh tế vi mô 1 Nguyên lý kế toán Quản trị tài chính Phân tích và thẩm định dự Án đầu tư Quản trị marketing Chuyên đề Quản trị kinh doanh Anh văn căn bản 1 (*) Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2 Quản trị sản xuất	3 3 10 3 2 2 3 3 3 3 3 2 4 3 3	1, 2	TN2213M	142 162 181 172 171 161 152 152 171 172 171 171 142 152 172	F F F F F F F F F F F F F F F
7	CT1322M030	Trần Tuấn Kiệt	CT1322M1	120	75	1.68	KT399 KT423 KT443 KT360 KT101 KT322 KT105 KT346 KT801 ML009	Luận văn tốt nghiệp - QTKD Quản trị nhân sự Chuyên đề Quản trị kinh doanh Quản trị sản xuất Kinh tế vi mô 1 Phân tích và thẩm định dự Án đầu tư Toán kinh tế Quản trị chiến lược Anh văn căn bản 1 (*) Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	10 2 2 3 3 3 3 3 4 2	1, 2	TN2213M	181 171 171 181 152 172 142 172 142 151	F F F F F F F F F F
8	CT1322M031	Nguyễn Thị Phương Liên	CT1322M1	120	112	2.39	KT399	Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10		TN2213M	181	F
9	CT1322M032	Nguyễn Thị Bích Liễu	CT1322M1	120	112	2.25	KT399	Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10		TN2213M	181	F
10	CT1322M036	Tôn Chí Nguyên	CT1322M1	120	115	2.22	KT801 KT320	Anh văn căn bản 1 (*) Mô hình toán kinh tế	4 3		TN2213M	142 162	F F
11	CT1322M040	Trương Chí Quang	CT1322M1	120	105	2.11	TN034 KT399 KT101	TT. Tin học căn bản Luận văn tốt nghiệp - QTKD Kinh tế vi mô 1	2 10 3	2	TN2213M	181 152	F F
12	CT1322M042	Trần Kim Sang	CT1322M1	120	108	2.09	TN033	Tin học căn bản	1	1	TN2213M		

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1322M1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
12	CT1322M042	Trần Kim Sang	CT1322M1	120	108	2.09	KT399	Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10		TN2213M	181	F
13	CT1322M050	Trần Thị Ngọc Thùy	CT1322M1	120	86	2.04	KT108	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	2	TN2213M	172	F
							KT399	Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10			181	F
							KT801	Anh văn căn bản 1 (*)	4			142	F
							KT106	Nguyên lý kế toán	3			152	F
							KT320	Mô hình toán kinh tế	3			173	F
							KT360	Quản trị sản xuất	3			181	F
							KT101	Kinh tế vi mô 1	3			152	F
							KT345	Quản trị chất lượng sản phẩm	2			162	F
14	CT1322M055	Phạm Quốc Trung	CT1322M1	120	113	2.25	KT801	Anh văn căn bản 1 (*)	4	2	TN2213M	142	F
							TN034	TT. Tin học căn bản	2				
							TN033	Tin học căn bản	1				
15	CT1322M059	Quách Tiểu Trúc	CT1322M1	120	120	2.38	KT423	Quản trị nhân sự	2		TN2213M	171	F
16	CT1322M060	Quách Hữu Tuấn	CT1322M1	120	94	2.34	KT346	Quản trị chiến lược	3	2	TN2213M	172	F
							KT360	Quản trị sản xuất	3			172	F
							KT399	Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10			181	F
							KT443	Chuyên đề Quản trị kinh doanh	2			171	F
							TN034	TT. Tin học căn bản	2				
							KT320	Mô hình toán kinh tế	3			162	F
17	CT1322M068	Dương Hoài Vĩnh	CT1322M1	120	119	2.11	TN033	Tin học căn bản	1		TN2213M		
							TN034	TT. Tin học căn bản	2				
18	CT1322M069	Lê Ngọc Phương Vy	CT1322M1	120	110	2.79	KT399	Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10		TN2213M	181	F
							KT443	Chuyên đề Quản trị kinh doanh	2			181	F
19	CT1322M070	Nguyễn Tấn Khả Vy	CT1322M1	120	112	2.41	KT399	Luận văn tốt nghiệp - QTKD	10		TN2213M	181	F

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018

Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1320M1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CT1320M006	Huỳnh Thanh Ngọc	CT1320M1	120	88	3.09	ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2, 3	TN2013M	161	F
							KT375	Kế toán và khai báo thuế	2			162	F
							KT803	Anh văn căn bản 3 (*)	3			152	F
							KT341	Kế toán tài chính 1	3			161	F
							KT385	Luận văn tốt nghiệp - KTTH	10			181	F
							KT102	Kinh tế vĩ mô 1	3				
							KT372	Kế toán chi phí	2				
							ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			152	F
2	CT1320M016	Ngô Hoàng Dung	CT1320M1	120	34	1.97	KT373	Kế toán hành chính sự nghiệp	3	3	TN2013M	172	F
							KT105	Toán kinh tế	3			151	F
							KT340	Kế toán quản trị 2	2			171	F
							KT341	Kế toán tài chính 1	3			161	F
							KT370	Hệ thống thông tin kế toán 1	3			171	F
							KT372	Kế toán chi phí	2			162	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			162	F
							KL001	Pháp luật đại cương	2			151	F
							KT102	Kinh tế vĩ mô 1	3			152	F
							KT339	Kế toán quản trị 1	3			162	F
							KT342	Kế toán tài chính 2	3			171	F
							KT343	Kế toán quốc tế	3			161	F
							KT801	Anh văn căn bản 1 (*)	4			142	F
							KT101	Kinh tế vi mô 1	3			151	F
							KT108	Nguyên lý thống kê kinh tế	3			152	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			171	F
							TN010	Xác suất thống kê	3			142	F
							KT106	Nguyên lý kế toán	3			151	F
							KT109	Phương pháp nghiên cứu kinh tế	2			162	F
							KT375	Kế toán và khai báo thuế	2			162	F
							KT424	Kế toán ngân sách	2			171	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			172	F
							KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			172	F
							KT385	Luận văn tốt nghiệp - KTTH	10			181	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1320M1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
2	CT1320M016	Ngô Hoàng Dung	CT1320M1	120	34	1.97	KT803	Anh văn căn bản 3 (*)	3		TN2013M	152	F
3	CT1320M017	Lê Thảo Duy	CT1320M1	120	119	2.33	KT101	Kinh tế vi mô 1	3		TN2013M	151	F
4	CT1320M022	Đinh Thị Phụng Hằng	CT1320M1	120	119	2.15	KT376	Kiểm toán 1	3		TN2013M		
5	CT1320M023	Đinh Trung Hiếu	CT1320M1	120	78	1.65	KL369	Luật kinh tế	2	3	TN2013M	161	F
							KT109	Phương pháp nghiên cứu kinh tế	2			162	F
							KT105	Toán kinh tế	3			151	F
							KT339	Kế toán quản trị 1	3			162	F
							KT373	Kế toán hành chính sự nghiệp	3			172	F
							KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			172	F
							KT106	Nguyên lý kế toán	3			151	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			172	F
							KT376	Kiểm toán 1	3			161	F
							KT385	Luận văn tốt nghiệp - KTTH	10			181	F
6	CT1320M040	Lâm Huỳnh Minh Tân	CT1320M1	120	69	1.90	KT342	Kế toán tài chính 2	3	3	TN2013M	171	F
							KT373	Kế toán hành chính sự nghiệp	3			172	F
							KT376	Kiểm toán 1	3			161	F
							KT340	Kế toán quản trị 2	2			171	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			172	F
							KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			172	F
							KT801	Anh văn căn bản 1 (*)	4			142	F
							KT105	Toán kinh tế	3			151	F
							KT424	Kế toán ngân sách	2			171	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			171	F
							KT385	Luận văn tốt nghiệp - KTTH	10			181	F
							TN010	Xác suất thống kê	3			142	F
							KT106	Nguyên lý kế toán	3			151	F
7	CT1320M041	Nguyễn Thị Quế Thanh	CT1320M1	120	116	2.01	KT108	Nguyên lý thống kê kinh tế	3		TN2013M	161	F
							KT341	Kế toán tài chính 1	3				
8	CT1320M043	Phùng Thị Diễm Thúy	CT1320M1	120	117	2.16	KT106	Nguyên lý kế toán	3		TN2013M	151	F
							KT109	Phương pháp nghiên cứu kinh tế	2			162	F
9	CT1320M047	Huỳnh Thủy Tiên	CT1320M1	120	103	1.79	KT340	Kế toán quản trị 2	2		TN2013M	171	F
							KT424	Kế toán ngân sách	2			171	F
							KT339	Kế toán quản trị 1	3			171	F
							KT375	Kế toán và khai báo thuế	2			162	F
							KT385	Luận văn tốt nghiệp - KTTH	10			181	F
10	CT1320M049	Nguyễn Thanh Tiến	CT1320M1	120	116	2.17	KT108	Nguyên lý thống kê kinh tế	3		TN2013M		

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1320M1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
10	CT1320M049	Nguyễn Thanh Tiến	CT1320M1	120	116	2.17	ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3		TN2013M		
11	CT1320M050	Tạ Huy Tiến	CT1320M1	120	103	1.58	KT106 KT376 KT385 KT339	Nguyên lý kế toán Kiểm toán 1 Luận văn tốt nghiệp - KTTH Kế toán quản trị 1	3 3 10 3		TN2013M	151 171 181 172	F F F F
12	CT1320M051	Tô Thùy Trâm	CT1320M1	120	122	1.85					TN2013M		
13	CT1320M053	Lâm Nhã Trúc	CT1320M1	120	122	1.98					TN2013M		
14	CT1320M058	Phạm Thị Hải Yến	CT1320M1	120	120	2.07	KT340	Kế toán quản trị 2	2		TN2013M	171	F
15	CT1320M061	Nguyễn Quốc Khải	CT1320M1	120	49	2.12	KL001 KT102 KT803 KT802 TN034 KT341 KT385 ML009 TN033 KT108 KT373 ML010 KT375 QP002 KT101 KT105 KT434 KT106 KT424 KT801 TN010	Pháp luật đại cương Kinh tế vĩ mô 1 Anh văn căn bản 3 (*) Anh văn căn bản 2 (*) TT. Tin học căn bản Kế toán tài chính 1 Luận văn tốt nghiệp - KTTH Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1 Tin học căn bản Nguyên lý thống kê kinh tế Kế toán hành chính sự nghiệp Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2 Kế toán và khai báo thuế Giáo dục quốc phòng (*) Kinh tế vi mô 1 Toán kinh tế Chuyên đề kế toán Nguyên lý kế toán Kế toán ngân sách Anh văn căn bản 1 (*) Xác suất thống kê	2 3 3 3 2 3 10 2 1 3 3 3 2 8 3 3 2 3 2 4 3	1, 2, 4	TN2013M	161 181 172 162 171 171	F F F F F F

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được
Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018
Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1321M1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CT1321M008	Khưu Tấn Bửu	CT1321M1	120	107	2.10	ML011 KT113 KT106 KT309	Đường lối cách mạng của ĐCSVN Kinh tế lượng Nguyên lý kế toán Tài chính quốc tế	3 3 3 3	2	TN2113M	161 181 161 171	F F F F
2	CT1321M010	Châu Thùy Dung	CT1321M1	120	116	2.05	KT364	Tiền tệ - Ngân hàng	3	2	TN2113M	162	F
3	CT1321M011	Nguyễn Khánh Duy	CT1321M1	120	115	2.09	KT113 KT330	Kinh tế lượng Thuế	3 3	2	TN2113M	161	F
4	CT1321M012	Trần Lê Mỹ Duyên	CT1321M1	120	104	2.03	KT105 KT409 KT436	Toán kinh tế Luận văn tốt nghiệp - TCNH Chuyên đề Ngân hàng	3 10 2	2	TN2113M	151 181 172	F F F
5	CT1321M014	Lê Thanh Hoàng	CT1321M1	120	105	2.05	KT105 TN010 ML006 KT113 KT374 KT103	Toán kinh tế Xác suất thống kê Tư tưởng Hồ Chí Minh Kinh tế lượng Kế toán ngân hàng Quản trị học	3 3 2 3 3 3		TN2113M	151 151 152 181 172 152	F F F F F F
6	CT1321M017	Nguyễn Thị Hồng Loan	CT1321M1	120	64	1.92	KT105 KT101 KT111 KT113 KT309 KT330 KT802 KT308 KT409 KT374 KT436 KT344	Toán kinh tế Kinh tế vi mô 1 Tài chính - Tiền tệ Kinh tế lượng Tài chính quốc tế Thuế Anh văn căn bản 2 (*) Quản trị tài chính Luận văn tốt nghiệp - TCNH Kế toán ngân hàng Chuyên đề Ngân hàng Nghiệp vụ ngân hàng	3 3 3 3 3 3 3 3 10 3 2 3	1, 2, 5	TN2113M	151 152 161 161 171 172 151 171 181 172 172 171	F F F F F F F F F F F F
7	CT1321M018	Đỗ Thị Trúc Ly	CT1321M1	120	116	2.23	KT105	Toán kinh tế	3	2	TN2113M	181	F
8	CT1321M019	Ngô Thị Ly Ly	CT1321M1	120	115	2.21	KT108 KT330	Nguyên lý thống kê kinh tế Thuế	3 3	2	TN2113M	152 172	F F
9	CT1321M022	Mai Thị Thu Ngân	CT1321M1	120	115	1.99	KT330	Thuế	3	2	TN2113M	172	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1321M1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
9	CT1321M022	Mai Thị Thu Ngân	CT1321M1	120	115	1.99	KT108	Nguyên lý thống kê kinh tế	3		TN2113M	152	F
10	CT1321M025	Nguyễn Thị Hồng Nguyên	CT1321M1	120	121	2.12	KT108	Nguyên lý thống kê kinh tế	3		TN2113M		
11	CT1321M026	Đỗ Hồng Nhật	CT1321M1	120	113	2.04	KT341 KT108	Kế toán tài chính 1 Nguyên lý thống kê kinh tế	3 3	2	TN2113M	162 172	F F
12	CT1321M028	Huỳnh Thiên Phước	CT1321M1	120	107	1.78	KT113 KT309 KT341 TN010	Kinh tế lượng Tài chính quốc tế Kế toán tài chính 1 Xác suất thống kê	3 3 3 3	1	TN2113M	181 171 172 151	F F F F
13	CT1321M030	Trần Thanh Tân	CT1321M1	120	107	2.26	KT108 KT374 KT364 ML011	Nguyên lý thống kê kinh tế Kế toán ngân hàng Tiền tệ - Ngân hàng Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3 3 3 3	2	TN2113M	172 182 162 161	F F F F
14	CT1321M031	Nguyễn Thị Mai Thảo	CT1321M1	120	121	2.27	KT108	Nguyên lý thống kê kinh tế	3		TN2113M		
15	CT1321M032	Trần Ngọc Phương Thảo	CT1321M1	120	119	2.07				2	TN2113M		
16	CT1321M039	Huỳnh Chung Hoài Tiến	CT1321M1	120	116	2.24	KT105 KT103	Toán kinh tế Quản trị học	3 3		TN2113M	181 152	F F
17	CT1321M046	Nguyễn Thị Huỳnh Giao	CT1321M1	120	101	3.31	TN033 KL001 ML009 ML010 TN010 QP001 TN034	Tin học căn bản Pháp luật đại cương Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1 Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2 Xác suất thống kê Giáo dục quốc phòng (*) TT. Tin học căn bản	1 2 2 3 3 6 2	3, 4	TN2113M		
18	CT1321M047	Danh Bảo Trung	CT1321M1	120	3	3.00	KT103 KT106 KT108 KT329 KT409 QP001 KT803 ML006 KT801 KT802 ML011 KL001 KT330	Quản trị học Nguyên lý kế toán Nguyên lý thống kê kinh tế Thị trường chứng khoán Luận văn tốt nghiệp - TCNH Giáo dục quốc phòng (*) Anh văn căn bản 3 (*) Tư tưởng Hồ Chí Minh Anh văn căn bản 1 (*) Anh văn căn bản 2 (*) Đường lối cách mạng của ĐCSVN Pháp luật đại cương Thuế	3 3 3 3 10 6 3 2 4 3 3 2 3	1, 2, 3, 4, 5	TN2113M	161 162 181 161 162	F F F F F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1321M1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
18	CT1321M047	Danh Bảo Trung	CT1321M1	120	3	3.00	KT354	Quản trị ngân hàng	3		TN2113M	172	F
							KT436	Chuyên đề Ngân hàng	2			172	F
							TN010	Xác suất thống kê	3				
							TN034	TT. Tin học căn bản	2				
							KL369	Luật kinh tế	2				
							KT102	Kinh tế vĩ mô 1	3			161	F
							KT308	Quản trị tài chính	3			171	F
							KT344	Nghiệp vụ ngân hàng	3			171	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			172	F
							ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa	3				
							KT113	Mác-Lênin 2	3			161	F
							KT364	Kinh tế lượng	3			162	F
							TN033	Tiền tệ - Ngân hàng	1				
							KT309	Tin học căn bản	3			171	F
							KT341	Tài chính quốc tế	3			162	F
							KT101	Kế toán tài chính 1	3				
							KT105	Kinh tế vi mô 1	3				
							ML009	Toán kinh tế	2				
								Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa					
								Mác-Lênin 1					

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được
 Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018
 Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1325M1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CT1325M003	Hồ Nguyễn Thế Huy	CT1325M1	120	120	2.65	MT002	TT. Tin học căn bản	2		TN2513M	151	F
2	CT1325M004	Trần Vĩnh Kha	CT1325M1	120	84	2.62	MT308	Quản lý và đánh giá tác động MT	2		TN2513M	172	F
							NN250	Quản lý thông tin đất đai LIS-LIM	3			171	F
							NN502	Rèn nghề - QLĐĐ	1			171	F
							NN259	Phân hạng và định giá đất	2			171	F
							NN299	Quản lý và phân tích thị trường BĐS	3			172	F
							NN257	Lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính	2			171	F
							NN261	TT. Chuyên ngành QLĐĐ	2			172	F
							NN262	Kiểm kê và chỉnh lý biến động đất đai	2			172	F
							NN298	Viễn thám Ứng dụng	2			171	F
							NN275	Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ	10			181	F
							NN300	Pháp luật thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai	2			172	F
							NN503	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	2			172	F
							TN012	Địa chính	4			142	F
							NN270	Đại số tuyến tính và hình học Mô hình hoá	2			172	F
3	CT1325M015	Huỳnh Phương Tuyền	CT1325M1	120	80	3.14	NN256	Quy hoạch và phát triển đô thị	2		TN2513M	171	F
							NN270	Mô hình hoá	2			172	F
							NN250	Quản lý thông tin đất đai LIS-LIM	3			171	F
							NN275	Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ	10			181	F
							NN298	Viễn thám Ứng dụng	2			171	F
							NN503	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	2			172	F
							NN253	Địa chính	2			171	F
							NN300	Quy hoạch phân bố sử dụng đất	3			171	F
							NN308	Pháp luật thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai	2	1		172	F
							NN259	chấp đất đai	2			172	F
							NN259	Quản lý và đánh giá tác động MT	2			171	F
							NN262	Phân hạng và định giá đất	2			172	F
							NN502	Kiểm kê và chỉnh lý biến động đất đai	1			171	F
							NN257	Rèn nghề - QLĐĐ	2			171	F
							NN261	Lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính	2			172	F
							NN299	TT. Chuyên ngành QLĐĐ	3			172	F
								Quản lý và phân tích thị trường BĐS					
4	CT1325M024	Đinh Tấn Đạt	CT1325M1	120	117	2.43	MT002	TT. Tin học căn bản	2		TN2513M	151	F
							NN503	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin địa chính	2			172	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1325M1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
4	CT1325M024	Đinh Tấn Đạt	CT1325M1	120	117	2.43	MT001	Tin học căn bản	1		TN2513M	151	F
5	CT1325M025	Lê Thị Ngọc Đăng	CT1325M1	120	113	2.44	NN275	Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ	10		TN2513M	181	I
6	CT1325M027	Trần Tuấn Em	CT1325M1	120	113	2.76	NN275	Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ	10		TN2513M	181	I
7	CT1325M034	Đoàn Ngọc Minh Khuê	CT1325M1	120	110	2.51	TN044 NN275	Xác suất thống kê B Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ	2 10		TN2513M	151 181	F I
8	CT1325M040	Nguyễn Phương Nhạn	CT1325M1	120	120	2.55	CN004	Khí tượng thủy văn	2		TN2513M	152	F
9	CT1325M041	Đoàn Đông Nhi	CT1325M1	120	111	2.39	NN275 CN002	Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ Thủy nông đại cương	10 1		TN2513M	181 163	I F
10	CT1325M043	Phan Phương Hồng Quang	CT1325M1	120	112	2.57	NN275	Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ	10		TN2513M	181	I
11	CT1325M045	Nguyễn Minh Tân	CT1325M1	120	113	2.58	NN275	Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ	10		TN2513M	181	I
12	CT1325M048	Đoàn Trung Thắng	CT1325M1	120	103	2.17	NN286 TN012 ML011 NN275	Nông nghiệp sạch và bền vững Đại số tuyến tính và hình học Đường lối cách mạng của ĐCSVN Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ	2 4 3 10		TN2513M	162 142 161 181	F F F I
13	CT1325M055	Nguyễn Trung Tuyển	CT1325M1	120	73	2.02	NN270 NN503 CN002 NN261 QP002 NN275 TN012 ML011 MT308 NN262 NN299 NN300 NN250 NN253 NN257	Mô hình hoá Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin địa chính Thủy nông đại cương TT. Chuyên ngành QLĐĐ Giáo dục quốc phòng (*) Luận văn tốt nghiệp - QLĐĐ Đại số tuyến tính và hình học Đường lối cách mạng của ĐCSVN Quản lý và đánh giá tác động MT Kiểm kê và chỉnh lý biến động đất đai Quản lý và phân tích thị trường BĐS Pháp luật thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai Quản lý thông tin đất đai LIS-LIM Quy hoạch phân bố sử dụng đất Lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính	2 2 1 2 8 10 4 3 2 2 3 2 3 3 2		TN2513M	172 172 163 172 142 181 142 161 172 172 172 172 171 171 171	F F F F F F F F F F F F F F F
14	CT1325M059	Lê Quốc Định	CT1325M1	120	63	2.59	CN004 ML009 MT801 MT803 KL001 ML007 ML011	Khí tượng thủy văn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1 Anh văn căn bản 1 (*) Anh văn căn bản 3 (*) Pháp luật đại cương Logic học đại cương Đường lối cách mạng của ĐCSVN	2 2 4 3 2 2 3	1	TN2513M		161 F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1325M1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
14	CT1325M059	Lê Quốc Định	CT1325M1	120	63	2.59	NN176	Quản lý và khai thác tài nguyên đất đai	2		TN2513M	161	F
							TN044	Xác suất thống kê B	2				
							CN002	Thủy nông đại cương	1				
							NN242	Viễn thám 1	2			161	F
							NN243	Kỹ thuật bản đồ địa chính	3			161	F
							ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa	3				
							SP015	Mác-Lênin 2	2				
							ML006	Địa chất đại cương	2				
							MT001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	1				
							MT002	Tin học căn bản	2				
							NN508	TT. Tin học căn bản	2			161	F
							QP002	Đánh giá đất	8				
							TN012	Giáo dục quốc phòng (*)	4				
							MT802	Đại số tuyến tính và hình học	3				
							NN230	Anh văn căn bản 2 (*)	3				
								Thở nhường A					

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018

Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT13V1M1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CT13V1M002	Lâm Thanh Lan Anh	CT13V1M1	120	97	2.45	XH525	Viết 3 - Các thể loại luận 2	2	2, 3	TNV113M	152	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			181	F
							XH537	Ngôn ngữ học đối chiếu	2			181	F
							XH538	Giao tiếp đa văn hóa	2			171	F
							XH536	Ngữ nghĩa học và ngữ dụng học	3			172	F
							XH541	Văn học và điện Ảnh	3			171	F
							XH464	Phân tích diễn ngôn	2			181	F
2	CT13V1M013	Bùi Lê Kiều Ngân	CT13V1M1	120	119	2.43	TN034	TT. Tin học căn bản	2	1	TNV113M		
							TN033	Tin học căn bản	1				
3	CT13V1M036	Hứa Khánh Nga	CT13V1M1	120	122	2.26	TN034	TT. Tin học căn bản	2		TNV113M		
4	CT13V1M039	Nguyễn Bảo Ngọc	CT13V1M1	120	89	2.32	XH537	Ngôn ngữ học đối chiếu	2	2, 3	TNV113M	181	F
							XH531	Thống kê xã hội học - Anh văn	2			172	F
							XH516	Tiếng Anh giao tiếp 2	3			151	F
							XH519	Tiếng Anh thuyết trình	2			162	F
							XH539	Dẫn luận văn chương	2			161	F
							XH532	Lý thuyết&thực hành phiên dịch	3			162	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			181	F
							XH184	Thực tế ngoài trường - Anh văn	1			172	F
							XH464	Phân tích diễn ngôn	2			181	F
							XH536	Ngữ nghĩa học và ngữ dụng học	3			172	F
5	CT13V1M058	Trần Việt Thùy Trang	CT13V1M1	120	119	2.39				1, 3	TNV113M		

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018

Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N3

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

[illegible]

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N3

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
4	CT1332N719	Trần Thị Mỹ Duyên	CT1332N3	120	60	2.05	KL129 KL327 KL365 KL382 KL124 KL333 KL383	Luật thương mại Luật đất đai Pháp luật về thanh tra Tổ chức công sở và nhân sự hành chính Luật tài chính nhà nước Luật thương mại quốc tế Quản lý nhà nước về hộ tịch	4 3 2 2 3 2 2		TN3213N	161 162 171 171 162 172 171	F F F F F F F
5	CT1332N721	Đinh Tấn Đạt	CT1332N3	120	118	2.00	TN011 TN034	Thống kê xã hội học TT. Tin học căn bản	2 2		TN3213N	151	F
6	CT1332N724	Trần Đình	CT1332N3	120	117	1.90	KL335 KL302	Pháp luật về sở hữu trí tuệ Luật hiến pháp 2	2 2	7	TN3213N	172 152	F F
7	CT1332N727	Lê Hoàng Giang	CT1332N3	120	121	1.99				7	TN3213N		
8	CT1332N729	Phan Hữu Giang	CT1332N3	120	118	2.33	KL115 KL304	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Luật hành chính 2	2 2		TN3213N	172 172	F F
9	CT1332N731	Phan Thanh Hà	CT1332N3	120	119	1.97	KL124	Luật tài chính nhà nước	3		TN3213N		
10	CT1332N732	Trần Văn Hải	CT1332N3	120	98	1.64	KL377 KL302 KL371 KL333 KL102 KL370 TN011 KL114	Pháp luật về xây dựng Luật hiến pháp 2 Luật tố tụng hình sự Luật thương mại quốc tế Lý luận nhà nước và pháp luật 2 Luận văn tốt nghiệp - Luật Thống kê xã hội học Soạn thảo văn bản pháp luật	2 2 2 2 2 10 2 2		TN3213N	172 172 172 172 152 181 151 161	F F F F F F F F
11	CT1332N736	Nguyễn Duy Hiếu	CT1332N3	120	102	1.90	KL383 KL333 TN011 KL115 KL129 KL370	Quản lý nhà nước về hộ tịch Luật thương mại quốc tế Thống kê xã hội học Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Luật thương mại Luận văn tốt nghiệp - Luật	2 2 2 2 4 10		TN3213N	171 172 151 171 161 181	F F F F F F
12	CT1332N737	Nguyễn Văn Hiệp	CT1332N3	120	122	1.98					TN3213N		
13	CT1332N744	Nguyễn Thanh Hùng	CT1332N3	120	120	2.11	KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2		TN3213N	171	F
14	CT1332N745	Đặng Việt Hưng	CT1332N3	120	122	1.98					TN3213N		
15	CT1332N747	Nguyễn Văn Khắc	CT1332N3	120	120	2.08	KL374	Luật tố tụng dân sự	2		TN3213N	162	F
16	CT1332N749	Nguyễn Trung Kiên	CT1332N3	120	120	2.28	KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2		TN3213N	172	F
17	CT1332N750	Nguyễn Thanh Kiệt	CT1332N3	120	65	1.91	KL118 KL124	Luật hình sự phần chung Luật tài chính nhà nước	2 3	6, 7	TN3213N	152 162	F F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N3

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
17	CT1332N750	Nguyễn Thanh Kiệt	CT1332N3	120	65	1.91	KL304	Luật hành chính 2	2		TN3213N	172	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			171	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2			152	F
							KL105	Luật so sánh	2			172	F
							KL371	Luật tổ tụng hình sự	2			172	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			172	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL803	Anh văn căn bản 3 (*)	3			152	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			172	F
							KL129	Luật thương mại	4			161	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							TN034	TT. Tin học căn bản	2			172	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
18	CT1332N755	Nguyễn Ngô Ly	CT1332N3	120	103	1.66	KL327	Luật đất đai	3		TN3213N	173	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			172	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL304	Luật hành chính 2	2			172	F
19	CT1332N759	Nguyễn Hoàng Nam	CT1332N3	120	94	1.88	KL129	Luật thương mại	4		TN3213N	161	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			171	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							TN033	Tin học căn bản	1			151	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL803	Anh văn căn bản 3 (*)	3			152	F
							KL101	Lý luận nhà nước và pháp luật 1	2			172	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			171	F
20	CT1332N763	Lý Ý Nhi	CT1332N3	120	74	2.02	KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2	6	TN3213N	161	F
							KL124	Luật tài chính nhà nước	3			162	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL129	Luật thương mại	4			161	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N3

Trang 4

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
20	CT1332N763	Lý Ý Nhi	CT1332N3	120	74	2.02	KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2		TN3213N	171	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			171	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
							QP001	Giáo dục quốc phòng (*)	6				
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
							KL371	Luật tố tụng hình sự	2			162	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
21	CT1332N766	Trần Tấn Phát	CT1332N3	120	120	2.20	KL129	Luật thương mại	4		TN3213N	161	F
22	CT1332N768	Trần Phong	CT1332N3	120	118	2.07	KL118	Luật hình sự phần chung	2		TN3213N	152	F
							KL129	Luật thương mại	4			161	F
23	CT1332N770	Đặng Hoàng Phúc	CT1332N3	120	122	1.95					TN3213N		
24	CT1332N776	Nguyễn Thành Quý	CT1332N3	120	107	1.61	KL301	Luật hiến pháp 1	2	6	TN3213N		
							KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2				
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10				
25	CT1332N778	Lê Thị Sa Ri	CT1332N3	120	68	1.58	KL333	Luật thương mại quốc tế	2	6	TN3213N	172	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL303	Luật hành chính 1	2			152	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	F
							KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2			171	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			171	F
							KL304	Luật hành chính 2	2			161	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL302	Luật hiến pháp 2	2			152	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			171	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
							KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2			161	F
							KL105	Luật so sánh	2			162	F
							KL327	Luật đất đai	3			162	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			161	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N3

Trang 5

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
25	CT1332N778	Lê Thị Sa Rì	CT1332N3	120	68	1.58	KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2		TN3213N	161	F
26	CT1332N780	Trần Kim Sự	CT1332N3	120	118	1.79	KL305	Luật hành chính đô thị	2		TN3213N	171	F
							KL105	Luật so sánh	2			181	F
27	CT1332N781	Nguyễn Kim Tài	CT1332N3	120	72	1.64	TN033	Tin học căn bản	1	5	TN3213N		
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2			161	F
							TN011	Thống kê xã hội học	2			151	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			171	F
							KL371	Luật tố tụng hình sự	2			172	F
							TN034	TT. Tin học căn bản	2				
							KL102	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2			152	F
							KL105	Luật so sánh	2			172	F
							KL129	Luật thương mại	4			161	F
							KL327	Luật đất đai	3			162	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			171	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL374	Luật tố tụng dân sự	2			162	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			161	F
							KL802	Anh văn căn bản 2 (*)	3			151	F
							KL304	Luật hành chính 2	2			161	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
28	CT1332N782	Đặng Lê Phương Tâm	CT1332N3	120	103	1.94	KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2	4	TN3213N	171	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2				
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10				
							KL374	Luật tố tụng dân sự	2			162	F
							KL129	Luật thương mại	4			161	F
29	CT1332N783	Cao Hùng Thanh	CT1332N3	120	89	2.13	ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	5	TN3213N	142	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	F
							ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			152	F
							KL380	Luật an sinh xã hội	2			162	F
							KL305	Luật hành chính đô thị	2			171	F
							KL327	Luật đất đai	3			172	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			172	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			172	F
							KL129	Luật thương mại	4			161	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CT1332N3

Trang 6

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
29	CT1332N783	Cao Hùng Thanh	CT1332N3	120	89	2.13					TN3213N		
30	CT1332N784	Tổng Văn Thanh	CT1332N3	120	118	2.10	ML009 KL305	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1 Luật hành chính đô thị	2 2		TN3213N	172 171	F F
31	CT1332N787	Lung Thị Thái Thảo	CT1332N3	120	118	1.94	KL118 KL333 KL102	Luật hình sự phần chung Luật thương mại quốc tế Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2 2 2		TN3213N	152 172 162	F F F
32	CT1332N790	Võ Văn Thơ	CT1332N3	120	93	2.01	KL370 KL375 KL802 KL129 KL102 KL115 KL377	Luận văn tốt nghiệp - Luật Công pháp quốc tế Anh văn căn bản 2 (*) Luật thương mại Lý luận nhà nước và pháp luật 2 Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Pháp luật về xây dựng	10 3 3 4 2 2 2	6	TN3213N	181 181 151 161 152 172 172	F F F F F F F
33	CT1332N794	Đoàn Xuân Tình	CT1332N3	120	120	2.47	KL129	Luật thương mại	4		TN3213N	161	F
34	CT1332N800	Bùi Anh Tuấn	CT1332N3	120	122	1.92	KL118	Luật hình sự phần chung	2		TN3213N	152	F
35	CT1332N802	Nguyễn Sĩ Anh Tuấn	CT1332N3	120	115	2.22	KL305 KL115 KL803	Luật hành chính đô thị Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Anh văn căn bản 3 (*)	2 2 3		TN3213N	171 171 152	F F F
36	CT1332N812	Nguyễn Thị Thúy Ái	CT1332N3	120	120	1.99	KL305	Luật hành chính đô thị	2		TN3213N	171	F

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018

Trưởng phòng đào tạo